

Ví dụ

○ Tờ khai giảm thuế cố định liên quan đến điều chỉnh cuối năm năm 2024

Vui lòng nộp “Tờ khai giảm thuế cố định liên quan đến điều chỉnh cuối năm” (dưới đây gọi là “Tờ khai liên quan đến điều chỉnh cuối năm”) này cho nơi làm việc cho đến khi tiến hành điều chỉnh cuối năm với trường hợp trong điều chỉnh cuối năm có tính số tiền giảm thuế cố định đối với người thân phụ thuộc không được viết trên “Tờ khai giảm trừ gia cảnh dành cho người có thu nhập chịu thuế từ tiền lương (khi thay đổi công việc) năm 2024” (dưới đây gọi là “Tờ khai giảm trừ gia cảnh”) hoặc đối với vợ/chồng cùng sinh sống không được viết trên “Tờ khai khấu trừ cho vợ/chồng dành cho người có thu nhập chịu thuế từ tiền lương và tờ khai giảm thuế cố định liên quan đến điều chỉnh cuối năm” (dưới đây gọi chung “vợ/chồng cùng sinh sống” và “người thân phụ thuộc” là “nhóm vợ/chồng cùng sinh sống”).

* Các vấn đề cần lưu ý khi nộp tờ khai *

- 1 Người thân phụ thuộc là đối tượng được khấu trừ hoặc người thân phụ thuộc dưới 16 tuổi đã được ghi trên tờ khai giảm trừ gia cảnh vì đã được tính số tiền giảm thuế cố định nên không cần viết và nộp tờ khai có liên quan đến điều chỉnh cuối năm này.
2 Ngay cả trường hợp đã viết thông tin vợ/chồng vào “Tờ khai giảm thuế cố định liên quan đến khấu trừ tại nguồn” hoặc tờ khai giảm trừ gia cảnh này và nộp rồi, trường hợp vợ/chồng cùng sinh sống đó được tính trong số tiền giảm thuế cố định trong điều chỉnh cuối năm thì cần nộp tờ khai liên quan đến điều chỉnh cuối năm hoặc tờ khai giảm trừ vợ/chồng có ghi thông tin của vợ/chồng cùng sinh sống nên cần viết cả vào “Tờ khai khấu trừ cho vợ/chồng dành cho người có thu nhập chịu thuế từ tiền lương và tờ khai giảm thuế cố định liên quan đến điều chỉnh cuối năm” (mẫu chung) do Cục thuế nhà nước tạo riêng và nộp cho nơi làm việc.
3 Ngay cả trường hợp viết thông tin người thân phụ thuộc vào “Tờ khai giảm thuế cố định liên quan đến khấu trừ tại nguồn” và đã nộp rồi, nếu người thân phụ thuộc không được ghi trong tờ khai giảm trừ gia cảnh được tính vào số tiền giảm thuế cố định khi điều chỉnh cuối năm thì vui lòng viết cả tờ khai liên quan đến điều chỉnh cuối năm này và nộp cho nơi làm việc.

Form header: 令和6年分 源泉徴収に係る定額減税のための申告書 兼 年末調整に係る定額減税のための申告書. Includes fields for company name (株式会社), employee name (山川 太郎), and address (△△市○○町1-2-3).

～記載に当たってのご注意～
◎ この申告書は、同一生計配偶者や扶養親族につき定額減税額を加算して控除を受けようとする場合に提出するものです。ただし、「給与所得者の扶養控除等（異動）申告書」（住民税に関する事項を含みます。以下同じです。）に記載した源泉徴収対象配偶者や扶養親族及び「給与所得者の配偶者控除等申告書」に記載した控除対象配偶者については、この申告書への記載は不要です。
◎ この申告書は、あなたが「給与所得者の扶養控除等（異動）申告書」を提出した給与の支払者にしか提出することはできません。

Form body with checkboxes:
[] 源泉徴収に係る申告書として使用
[] 年末調整に係る申告書として使用
[] 源泉徴収に係る申告書として使用
[] 年末調整に係る申告書として使用

(注) 使用する目的に応じて、いずれかの□にチェックを付けてください。

Table 1: 同一生計配偶者の氏名等. Columns: (フリガナ)氏名, 個人番号, 生年月日, 配偶者の住所又は居所, 居住者に該当, 本年中の合計所得金額の見積額. Example: 山川 花子, 2|2|3|3|4|4|5|5|6|6|7|7, 56・10・5, △△市○○町1-2-3, 200,000円.

Table 2: 扶養親族の氏名等. Columns: (フリガナ)氏名, 個人番号, 続柄, 生年月日, 扶養親族の住所又は居所, 居住者に該当, 本年中の合計所得金額の見積額. Example: 山川 三郎, 5|5|6|6|7|7|8|8|9|9|0|0, 子, 23・7・5, △△市○○町1-2-3, 0円.

1 Viết rõ về việc sử dụng như “Tờ khai liên quan đến khấu trừ tại nguồn”

Form body with checkboxes:
[] 年末調整に係る申告書として使用
[] 年末調整において、以下に記載した者について定額減税額を加算して控除を受けます。
[] 源泉徴収に係る申告書として使用
[] 年末調整において、以下に記載した者について定額減税額を加算して控除を受けます。

Trường hợp nộp tờ khai liên quan đến điều chỉnh cuối năm này là vì trong điều chỉnh cuối năm có tính số tiền giảm

thuế cố định đối với nhóm vợ/chồng cùng sinh sống thì đánh dấu vào “□”.

2 Viết thông tin vợ/chồng cùng sinh sống hoặc người thân phụ thuộc

○ 同一生計配偶者の氏名等
※ 記載しようとする配偶者の本年中の合計所得金額の見積額が48万円を超える場合には、控除を受けることはできません。

① (フリガナ)氏	② 個人番号	続柄	生年月日	配偶者の住所又は居所	居住者に該当	④ 本年中の合計所得金額の見積額
ヤマカワ ハナコ 山川 花子	2 2 3 3 4 4 5 5 6 6 7 7	明 大 昭 子	56・10・5	△△市○○町1-2-3	<input checked="" type="checkbox"/>	200,000

○ 扶養親族の氏名等
※ 記載しようとする親族の本年中の合計所得金額の見積額が48万円を超える場合には、控除を受けることはできません。

① (フリガナ)氏	② 個人番号	続柄	生年月日	扶養親族の住所又は居所	居住者に該当	④ 本年中の合計所得金額の見積額
ヤマカワ サブロー 山川 三郎	5 5 6 6 7 7 8 8 9 9 0 0	明 大 昭 子	23・7・5	△△市○○町1-2-3	<input checked="" type="checkbox"/>	0
		明 大 昭 子	・		<input type="checkbox"/>	
		明 大 昭 子	・		<input type="checkbox"/>	

▶① Tên vợ/chồng cùng sinh sống hoặc người thân phụ thuộc

Viết họ tên và furigana của nhóm vợ/chồng cùng sinh sống

※ Không cần viết vợ/chồng cùng sinh sống đã được viết trong “Tờ khai khấu trừ cho vợ/chồng dành cho người có thu nhập chịu thuế từ tiền lương và tờ khai giảm thuế cố định liên quan đến điều chỉnh cuối năm”, người thân phụ thuộc là đối tượng được khấu trừ hoặc người thân phụ thuộc dưới 16 tuổi đã được viết trong tờ khai giảm trừ gia cảnh.

▶② Mã số cá nhân

Cần viết mã số cá nhân của nhóm vợ/chồng cùng sinh sống nhưng trong điều kiện nhất định vì có trường hợp không cần viết nên hãy xác nhận với nơi làm việc.

▶③ Áp dụng cho người cư trú

Đánh dấu vào sau khi xác nhận nhóm vợ/chồng cùng sinh sống là người cư trú

※ Nếu nhóm vợ/chồng cùng sinh sống không phải là người cư trú thì nhóm vợ/chồng cùng sinh sống đó không thể được tính vào số tiền giảm thuế cố định.

▶④ Số tiền thu nhập ước tính trong năm nay

Viết số tiền ước tính của tổng thu nhập chịu thuế trong năm 2024 của nhóm vợ/chồng cùng sinh sống.

※ Trường hợp số tiền ước tính của tổng thu nhập chịu thuế vượt quá 480,000 yên thì nhóm vợ/chồng cùng sinh sống đó không thể được tính vào số tiền giảm thuế cố định.

※ Các vấn đề cần lưu ý khi viết tờ khai ※

- Trường hợp có từ 2 người trở lên có thu nhập chịu thuế trong cùng một hộ gia đình giống như hộ gia đình có vợ chồng cùng đi làm sẽ thực hiện giống như bên dưới. Vì vậy, đối với 1 người vợ/chồng cùng sinh sống hoặc người thân phụ thuộc, hãy chú ý để bạn và người có thu nhập chịu thuế khác không viết trùng lặp từng loại tờ khai.
 - Trong trường hợp vợ/chồng cùng sinh sống của bạn cũng là người thân phụ thuộc của người có thu nhập chịu thuế khác thì vợ/chồng cùng sinh sống đó không thể trùng lặp được tính vào số tiền giảm thuế cố định (Sẽ được tính vào số tiền giảm thuế cố định với vai trò là người thân phụ thuộc hoặc vợ/chồng phụ thuộc của chỉ 1 người trong số bạn và những người có thu nhập chịu thuế khác.)
 - Trường hợp người thân phụ thuộc của bạn cũng là người thân phụ thuộc của người có thu nhập chịu thuế khác thì người thân phụ thuộc đó không thể trùng lặp được tính vào số tiền giảm thuế cố định (Sẽ được tính vào số tiền giảm thuế cố định với vai trò là người thân phụ thuộc của chỉ 1 người trong số bạn và những người có thu nhập chịu thuế khác.)
 - Trong trường hợp a và b ở trên, nhóm vợ/chồng cùng sinh sống đó được tính vào số tiền giảm thuế cố định với vai trò là vợ/chồng cùng sinh sống hoặc người thân phụ thuộc của ai tùy vào chỗ đã được viết trong tờ khai giảm trừ gia cảnh hay tờ khai liên quan đến khấu trừ tại nguồn.
- Trường hợp vợ/ chồng của bạn đã mất trong năm 2024 và bạn tái hôn cũng trong năm này, vợ/chồng cùng sinh sống được tính vào tiền giảm thuế cố định chỉ có thể là 1 người hoặc là vợ/chồng đã mất đó hoặc là vợ/chồng đã tái hôn.
- Trong trường hợp 1 và 2 ở trên, khi bạn nhận khấu trừ thu nhập chịu thuế như giảm trừ gia cảnh hay khấu trừ cho vợ/chồng liên quan tới nhóm vợ/chồng cùng sinh sống đó thì nhóm vợ/chồng cùng sinh sống được tính vào số tiền giảm thuế cố định của bạn.

Ngược lại, ví dụ, về người thân phụ thuộc của bạn, trong trường hợp người thân phụ thuộc đó nhận giảm trừ gia cảnh bởi vợ của bạn thì không được tính vào số tiền giảm thuế cố định của bạn mà được tính vào số tiền giảm thuế cố định của vợ của bạn.